

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 288 /QB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng
tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phục vụ tái định cư ấp Thới Sơn,
xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy
hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng ngày 17 tháng
6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ về quy định chi tiết nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của
Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-
CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy
hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây
dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6526/TTr-SXD
ngày 04 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Khu dân cư phục vụ tái định cư ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu,
tỉnh Đồng Nai với các nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh quy hoạch phân lô tại 13 lô đất chưa bố trí tái định cư (gồm
01 lô tại khu A, 04 lô tại khu B và 08 lô tại khu D) thành 24 lô đất , cụ thể:



a) Điều chỉnh tách lô đất ký hiệu số 1 thuộc Khu A thành 02 lô, ký hiệu 1a (diện tích khoảng 107,5 m²), 1b (diện tích khoảng 106,7 m²);

b) Điều chỉnh tách 04 lô đất, ký hiệu số 1, 2, 3, 14 thuộc Khu B thành 07 lô, ký hiệu số 1a (diện tích khoảng 149,9 m²), 1b (diện tích khoảng 102,7 m²), 2a (diện tích khoảng 106,2 m²), 2b (diện tích khoảng 109,6 m²), 3a (diện tích khoảng 113,1 m²), 14a (diện tích khoảng 104 m²), 14b (diện tích khoảng 104 m²);

c) Điều chỉnh tách 08 lô đất, ký hiệu số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thuộc khu D thành 15 lô, ký hiệu 1a (diện tích khoảng 145,3 m²), 1b (diện tích khoảng 96,1 m²), 2a (diện tích khoảng 99 m²), 2b (diện tích khoảng 101,9 m²), 3a (diện tích khoảng 104,7 m²), 3b (diện tích khoảng 107,6 m²), 4a (diện tích khoảng 110,5 m²), 4b (diện tích khoảng 113,3 m²), 5a (diện tích khoảng 116,2 m²), 5b (diện tích khoảng 118,4 m²), 6 (diện tích khoảng 180,6 m²), 7a (diện tích khoảng 104 m²), 7b (diện tích khoảng 104 m²), 8a (diện tích khoảng 104 m²), 8b (diện tích khoảng 104 m²).

2. Các lô đất sau khi điều chỉnh nêu trên có kích thước trung bình ≥ 100 m², chiều rộng ranh đất tiếp giáp với đường giao thông ≥ 4 m và đảm bảo các yêu cầu: Chức năng xây dựng là nhà ở liên kế; các chỉ tiêu về: Tầng cao, khoảng lùi xây dựng giữ nguyên theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt; chỉ tiêu mật độ xây dựng của từng lô đất tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2019/BXD.

3. Bảng thống kê diện tích các lô đất trên sau khi điều chỉnh:

Quy hoạch phân lô được duyệt (theo Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2007 của UBND tỉnh)			Quy hoạch phân lô điều chỉnh		
Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Số lô	Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Số lô
Khu A		1	Khu A		2
Lô 1	214,2		Lô 1a	107,5	
			Lô 1b	106,7	
Khu B		4	Khu B		7
Lô 1 (203 m ²), lô 2 (184 m ²), lô 3 (194,5 m ²)	581,5		Lô 1a	149,9	
			Lô 1b	102,7	
			Lô 2a	106,2	
			Lô 2b	109,6	
			Lô 3a	113,1	
Lô 14	208,0		Lô 14a	104,0	
			Lô 14b	104,0	
Khu D		8	Khu D		15
Lô 1 (209,8 m ²), lô 2 (190,2 m ²),	1293,6		Lô 1a	145,3	
			Lô 1b	96,1	

lô 3 (200,7 m ²), lô 4 (211,2 m ²), lô 5 (221,7 m ²), lô 6 (260 m ²)			Lô 2a	99,0	
			Lô 2b	101,9	
			Lô 3a	104,7	
			Lô 3b	107,6	
			Lô 4a	110,5	
			Lô 4b	113,3	
			Lô 5a	116,2	
			Lô 5b	118,4	
			Lô 6	180,6	
Lô 7	208,0		Lô 7a	104,0	
			Lô 7b	104,0	
Lô 8	208,0		Lô 8a	104,0	
			Lô 8b	104,0	

(Bản vẽ điều chỉnh quy hoạch phân lô do UBND huyện Vĩnh Cửu lập kèm theo Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020, được Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 6526/TTr-SXD ngày 04 tháng 12 năm 2020 đính kèm).

Điều 2. Căn cứ nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, UBND huyện Vĩnh Cửu, UBND xã Bình Hòa có trách nhiệm tổ chức công bố công khai cho Nhân dân và các đơn vị kinh tế xã hội có liên quan về nội dung điều chỉnh quy hoạch, cùng nghiêm chỉnh thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt. Đồng thời làm rõ các vấn đề liên quan phát sinh từ việc điều chỉnh trong quá trình triển khai các bước tiếp theo của dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phục vụ tái định cư ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu, Chủ tịch UBND xã Bình Hòa; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *h*

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng (KTN);
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

[Signature]

Cao Tiến Dũng